

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH
(V/v yêu cầu xác nhận cha cho con)

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Thành phần giải quyết việc hôn nhân gia đình gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Bùi Thị Huyền.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Thuý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên họp: Bà Trịnh Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 108/2025/TLST-VHN ngày 24/3/2025 về yêu cầu “xác nhận cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp số 12/2025/QĐMPH-VHNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1/ *Người yêu cầu:* Ông Nguyễn Phi H, sinh năm 1981. Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

2/ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Cháu Nguyễn Phan Bảo N (tên dự kiến đặt), sinh ngày 02/12/2024.

- Bà Phan Thị N1, sinh năm 1981. Địa chỉ: Số A L, khu phố H, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

- Ông Nguyễn Duy T1, sinh năm 1978. Địa chỉ: F L, khu phố H, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và quá trình tố tụng, người yêu cầu- ông Nguyễn Phi H trình bày:

Ông H quen biết bà Phan Thị N1 khoảng năm 2023, thời điểm này bà N1 đang trong quan hệ hôn nhân với ông Nguyễn Duy T1, vợ chồng có mâu thuẫn, sống ly thân. Quá trình quen biết ông H và bà N1 có quan hệ nam nữ với nhau và có một con chung là cháu Nguyễn Phan Bảo N (tên dự kiến đặt), sinh ngày 02/12/2024. Ngày 18/6/2024, bà N1 và ông T1 ly hôn theo Quyết định số 171/2024/QĐST-HNGĐ của TAND huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Ngày 10/01/2025,

ông Nguyễn Phi H và bà Phan Thị N1 đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng nhau nuôi con chung Nguyễn Phan Bảo N. Tuy nhiên, vì cháu Ngọc S ra trong thời kỳ hôn nhân giữa bà N1 và ông T1 nên chưa đăng ký khai sinh cho được. Nay ông H yêu cầu Tòa án xác nhận cháu Nguyễn Phan Bảo N là con đẻ của ông H. Ông H và bà N1 đều xác định cháu Nguyễn Phan Bảo N là con đẻ nên đã làm thủ tục xét nghiệm ADN. Ngày 27/02/2025, Viện sinh học phân tử L kết luận: Ông Nguyễn Phi H và cháu Nguyễn Phan Bảo N có quan hệ huyết thống cha - con, với tần suất 99,999999921535%. Nay ông H yêu cầu Tòa án xác nhận ông H là cha ruột của cháu Nguyễn Phan Bảo N.

Tại bản tự khai, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phan Thị N1 trình bày: Bà N1 xác nhận quá trình quen biết, chung sống với ông H và bà N1 có thai con của ông H. Ông H đã đưa cháu Nguyễn Phan Bảo N đi xét nghiệm ADN và cho kết quả ông Nguyễn Phi H và cháu Nguyễn Phan Bảo N có quan hệ huyết thống cha - con. Nay bà N1 đồng ý với yêu cầu của ông H là yêu cầu Tòa án xác nhận ông Nguyễn Phi H là cha ruột của cháu Nguyễn Phan Bảo N.

Tại văn bản trình bày ý kiến và yêu cầu giải quyết vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Duy T1 trình bày: Vắng mặt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tại phiên họp: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Nguyễn Phi H là cha ruột của cháu Nguyễn Phan Bảo N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Châu Đức nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Phi H hiện đang cư trú tại huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; ông H yêu cầu Tòa án giải quyết xác định ông Nguyễn Phi H là cha đẻ của cháu Nguyễn Phan Bảo N nên đây là yêu cầu xác định cha cho con thuộc yêu cầu về hôn nhân và gia đình theo khoản 10 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì việc yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Bà Phan Thị N1 và ông Nguyễn Duy T1 đã được triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt; bà N1 văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu của ông H, có đơn đề nghị vắng mặt, sự vắng mặt của ông T1 không ảnh hưởng đến giải quyết việc dân sự nên căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt họ là đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung: Năm 2004, bà Phan Thị N1 kết hôn với ông Nguyễn Duy T1. Trong thời kỳ quan hệ hôn nhân với ông T1 thì vào năm 2023 bà N1 gặp gỡ, có quan hệ yêu thương và sau đó có một con chung với ông Nguyễn Phi H. Ngày 02/12/2024, bà N1 sinh cháu Nguyễn Phan Bảo N. Do con sinh ra trong thời gian trong thời kỳ hôn nhân giữa bà N1 và ông T1 nên chưa làm được giấy khai

sinh. N ngày 18/6/2024, bà N1 và ông T1 ly hôn theo Quyết định số 171/2024/QĐST-HNGĐ của TAND huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Ngày 10/01/2025, ông Nguyễn Phi H và bà Phan Thị N1 đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng nhau nuôi cháu Nguyễn Phan Bảo N. Xét yêu cầu xác nhận cha cho con của ông Nguyễn Phi H: Theo phiếu kết quả xét nghiệm ADN ngày 27/02/2025 của Viện sinh học phân tử L kết luận: Ông Nguyễn Phi H và cháu Nguyễn Phan Bảo N có quan hệ huyết thống cha - con, với tần suất 99,999999921535%. Nội dung kết luận trên hoàn toàn phù hợp yêu cầu và lời trình bày của người yêu cầu - ông Nguyễn Phi H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Phan Thị N1 và ông Nguyễn Duy T1.

Từ phân tích trên đây, có đủ căn cứ để xác định ông Nguyễn Phi H là cha ruột của cháu Nguyễn Phan Bảo N (tên dự kiến đặt), sinh ngày 02/12/2024 nên yêu cầu của ông H là phù hợp quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[3] Về lệ phí: Ông Nguyễn Phi H yêu cầu xác nhận cha cho con chưa thành niên nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 thì thuộc trường hợp được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149; khoản 2, 3 Điều 367; Điều 370; Điều 371; Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 89, Điều 101 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Phi H về yêu cầu xác nhận cha cho con.

Tuyên bố ông Nguyễn Phi H, sinh ngày 06/01/1981, căn cước công dân số 05108000241, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là cha ruột của cháu Nguyễn Phan Bảo N (tên dự kiến đặt), giới tính: nữ, sinh ngày 02/12/2024 theo giấy chứng sinh số 07284.GCS.77003.24, quyền số 2024 do Bệnh viện B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 02/12/2024.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Phi H được miễn nộp tiền lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định, người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định này được niêm yết theo quy định pháp luật.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định, đối với Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp thì có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND H Châu Đức;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Chi cục THA H Châu Đức;
- UBND thị trấn N;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Đã ký

Bùi Thị Huyền